

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HUẾ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 162/2021/HS-ST

Ngày: 11 - 8 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Lê Phương Thảo.

2. Bà Trần Thị Bích Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa:
Ông Dương Phước An - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 146/2021/HSST ngày 25 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 253/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Quốc V, sinh ngày 22 tháng 12 năm 1986, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: đường L, phường T, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn Mong, sinh năm 1964 và bà Hồ Thị Cam, sinh năm 1961; có vợ là: Trần Thị Út, sinh năm 1992 và có 02 con; tiền án: Không, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 11/9/2006, bị Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 121/2006/HSST). Bị cáo bị tạm giữ ngày 14/4/2021 và chuyển tạm giam từ ngày 15/4/2021 cho đến nay. Có mặt.

Bị hại: Bà Bùi Thị Tr, sinh năm 1965; địa chỉ: đường Y phường A, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người làm chứng:

- Ông Bạch T, sinh năm 1965; địa chỉ: đường Y phường A, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

- Ông Hồ Chí A, sinh năm 1975; địa chỉ: đường C, phường A, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Với mục đích cướp giật tài sản, khoảng 13 giờ ngày 14/4/2021, Trần Quốc V tháo biển số 75B1-213.74 của xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen của mình cất vào cốp xe, rồi điều khiển chạy trên các tuyến đường của thành phố Huế. Khoảng 14 giờ cùng ngày, khi V điều khiển xe mô tô chạy trên đường An Dương Vương theo hướng từ bến xe phía Nam về cầu vượt Thủy Dương thì phát hiện ông Bạch T, sinh năm 1965, trú tại: 12 Hoàng Quốc Việt, phường An Đông, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển số 75B1-309.44 chở vợ là bà Bùi Thị Tr, sinh năm 1965 chạy cùng chiều, bà Tr ôm 01 túi xách bằng vải màu đen để trước bụng nên bám theo. Khi ông T điều khiển xe chuyển hướng từ đường An Dương Vương vào đường Âu Lạc, phường An Cựu, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế khoảng 15 mét thì V điều khiển xe mô tô áp sát từ phía sau bên phải xe của ông T và dùng tay trái giật túi xách của bà Tr rồi tăng tốc độ xe chạy về hướng đường Hải Triều, thành phố Huế. Bị giật túi xách nên ông T điều khiển xe mô tô đuổi theo và truy hô “Cướp, cướp”. Lúc này, ông Hồ Chí A, sinh năm 1975, trú tại 7/10/24 Lương Văn Can, phường An Cựu, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế thuộc Đội Cảnh sát giao thông tỉnh Thừa Thiên Huế đang điều khiển xe mô tô nghe tiếng ông T nên hỏi thì ông T chỉ về phía V đang bỏ chạy. Ông A truy đuổi đến đường Hà Huy Tập, phường Xuân Phú, thành phố Huế thì đuổi kịp V, khống chế và cùng quần chúng nhân dân bắt giữ bàn giao cho Công an.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) túi xách bằng vải giả da màu đen, kích thước 10x20cm, đã qua sử dụng;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A15 màu trắng xám, số imei: 865613058924113, đã qua sử dụng;

- Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam số lượng: 95.000 đồng (Chín mươi lăm nghìn đồng);

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, số máy 5C64-1037065, số khung 641DY-037054, biển số 75B1-213.74 và 01 giấy Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 014114, tên chủ xe: Trần Quốc V, biển số đăng ký 75B1-213.74.

- 01 (một) mũ bảo hiểm màu trắng có sọc đỏ ở giữa.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 98 ngày 15/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Huế kết luận: Tại thời điểm chiếm đoạt ngày 14/4/2021: 01 (một) túi xách bằng vải giả da màu đen, kích thước 10x20cm có giá trị: 50.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A15 màu trắng xám, có giá trị: 2.500.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 244/CT-VKS-HS ngày 24 tháng 6 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố bị cáo Trần Quốc V về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Huế giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Quốc V

phạm tội “Cướp giật tài sản”; áp dụng điểm d, khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Quốc V từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 75B1-213.74 và 01 (một) mũ bảo hiểm màu trắng có sọc đỏ ở giữa.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo và lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế đã truy tố. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Huế, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, Kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Trần Quốc V là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Vào khoảng 14 giờ 00 ngày 14/4/2021, tại đoạn đường Âu Lạc, phường An Cựu, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, bị cáo Trần Quốc V đã điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số: 75B1-213.74 thực hiện hành vi cướp giật của bà Bùi Thị Tr 01 túi xách bằng vải giả da màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A15 màu trắng xám và số tiền 95.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo V chiếm đoạt là 2.645.000 đồng (Hai triệu sáu trăm bốn mươi lăm nghìn đồng). Việc bị cáo V điều khiển xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ để cướp giật tài sản của người đang đi mô tô là thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự, đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế đã truy tố.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện, thấy rằng: Bị cáo Trần Quốc V nhận thức được hành vi cướp giật tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo là rất nghiêm trọng, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của bị hại, gây ảnh hưởng không tốt đến tình hình trật tự tại địa phương.

[4] Xét căn cứ quyết định hình phạt, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng: Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 11/9/2006, bị Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”. Tuy nhiên, bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử nhận thấy, cần xử lý bị cáo một mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Không ai có yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

Ngày 15/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Bùi Thị Tr 01 (một) túi xách bằng vải giả da màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A15 màu trắng xám và số tiền 95.000 đồng, bà Tr đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, số máy 5C64-1037065, số khung 641DY-037054, biển số 75B1-21374 và 01 (một) mũ bảo hiểm màu trắng có sọc đỏ ở giữa, đây là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo, bị cáo dùng làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 giấy Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 014114, tên chủ xe: Trần Quốc V, biển số đăng ký 75B1-213.74, đang được lưu giữ trong hồ sơ vụ án. Cần giao cho Cơ quan thi hành án dân sự để làm thủ tục sung quỹ nhà nước xe mô tô biển số 75B1-21374.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Quốc V phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Trần Quốc V 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (Ngày 14/4/2021).

2. Về xử lý vật chứng, tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, số máy 5C64-1037065, số khung 641DY-037054, biển số 75B1-213.74, tên chủ xe: Trần Quốc V và 01 (một) mũ bảo hiểm màu trắng có sọc đỏ ở giữa.

- Vật chứng trên được xác định theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/6/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế.

- Giao cho Chi cục thi hành án dân sự thành phố Huế 01 giấy Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 014114, tên chủ xe: Trần Quốc V, biển số đăng ký 75B1-213.74, đang được lưu giữ trong hồ sơ vụ án để làm thủ tục sung quỹ nhà nước xe mô tô biển số 75B1-213.74.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Quốc V phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT. Huế;
- VKSND tỉnh TT. Huế;
- Sở Tư pháp TT. Huế;
- PV06 CA tỉnh TT. Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- CA thành phố Huế;
- CC THADS thành phố Huế;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Hạnh